

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN PHÚ LƯƠNG  
TỈNH THÁI NGUYÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 80/2024/HS-ST  
Ngày 28-11-2024

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ LƯƠNG, TỈNH THÁI NGUYÊN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Tạ Xuân Trà.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Đặng Thị Đào; bà Phan Thị Thu Trà

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Phương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Lương.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Minh Tồn - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2024, tại Nhà Đa Năng xã Vô Tranh, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên, Tòa án nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 79/2024/TLST-HS ngày 31 tháng 10 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 78/2024/QĐXXST-HS ngày 12/11/2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Mai Văn T**, (tên gọi khác không) sinh ngày 08 tháng 04 năm 1976; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: Xóm L, xã , huyện Ph, tỉnh Thái Nguyên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 7/12; Nghề nghiệp: Không; Họ và tên bố: Mai Văn Tuấn (đã chết), Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị Yên, sinh năm 1949. Gia đình có 03 chị em, Bị cáo là con thứ ba; Họ và tên vợ: Hoàng Thị My, sinh năm 1982; Con: Có 02 con (con lớn sinh 2005, con nhỏ 2007).

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Ngày 10/04/2002, UBND tỉnh Thái Nguyên ra Quyết định đưa Mai Văn T vào cơ sở giáo dục bắt buộc, thời hạn 24 tháng.

- Ngày 05/07/2006, UBND huyện Phú Lương ra Quyết định đưa Mai Văn T người nghiện ma túy vào quản lý sau cai nghiện tại Công trường 06 của huyện Phú Lương. Chấp hành xong ngày 07/07/2007.

- Ngày 17/01/2007 Công an quận Đống Đa, thành phố Hà Nội xử phạt Mai Văn T 100.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản. Nộp xong ngày 18/01/2007.

- Ngày 22/02/2008 bị Tòa án nhân thành phố Thái Nguyên xử phạt Mai Văn T 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, ra trại 04/12/2008. Chấp hành xong án phí ngày 26/10/2012.

- Ngày 30/06/2009 bị Tòa án nhân dân huyện Tân Yên, Bắc Giang xử phạt Mai Văn T, 05 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, phạt bổ sung 05 triệu, án phí 50.000 đồng. Ra trại 11/07/2013. Ngày 16/01/2014 Chấp hành xong án phí 50.000 đồng và 200.000 đồng phạt bổ sung. Đến ngày 23/07/2015, Tòa án huyện Phú Lương có quyết định miễn số tiền 4,8 triệu đồng.

- Ngày 03/03/2015 bị Công an phường Tân Long, thành phố Thái Nguyên xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Nộp phạt ngày 09/03/2015.

- Ngày 29/11/2016, Tòa án nhân dân huyện Phú Lương, Thái Nguyên xử phạt Mai Văn T, 42 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Ra trại 28/02/2019. Chấp hành xong án phí 18/01/2017.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/06/2024 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Phú Lương.

( Có mặt).

\* Người chứng kiến: Chị Nguyễn Thị Thu Thanh, sinh năm 1972, địa chỉ: Xóm Mỹ Khánh, xã Phấn Mễ, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên (Vắng mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Hồi 06 giờ 40 phút ngày 12/6/2024, tại khu vực xóm Mỹ Khánh, xã Phấn Mễ, Phú Lương, Công an xã Phấn Mễ trong khi đang tuần tra, kiểm soát địa bàn thì phát hiện Mai Văn T có biểu hiện nghi vấn liên quan đến tội phạm về ma túy. Tổ công tác tiến hành kiểm tra, phát hiện, thu giữ: Trong lòng bàn tay trái của Tuấn có 02 gói chất bột màu trắng, được gói bên ngoài bằng hai lớp, lớp ngoài cùng là màng cao su, bên trong là lớp giấy bạc màu trắng, Tuấn khai là ma túy mua về để sử dụng cho bản thân và bán kiếm lời. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Tuấn về hành vi mua bán trái phép chất ma túy, vật chứng niêm phong trong bì ký hiệu A1. Tạm giữ: 01 xe mô tô BKS 20E1-164.83; 01 dao lam đã qua sử dụng; 01 bao thuốc lá Hero màu vàng bên trong có 18 điếu thuốc lá; Tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam 750.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s, đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động, nhãn hiệu OPPO A92, đã qua sử dụng. Sau đó Công an xã Phấn Mễ đã bàn giao hồ sơ, đối tượng, vật chứng cho cơ quan CSĐT Công an huyện Phú Lương để điều tra theo thẩm quyền. Khám xét khẩn cấp đối với chỗ ở của Tuấn không thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Cùng ngày, tại Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên cân xác định khối lượng số chất bột màu trắng thu giữ của Tuấn khi bắt quả tang là 0,734 gam, niêm phong toàn bộ vào phong bì ký hiệu **A1** gửi giám định).

Tại Kết luận giám định số 718/KL-KTHS ngày 20/6/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Chất bột màu trắng trong bì niêm phong ký hiệu **A1** gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine, khối lượng thu giữ ban đầu là 0,734 gam.

Tại cơ quan điều tra, Mai Văn T khai nhận: Khoảng 05 giờ 30 phút ngày 12/6/2024, Tuấn điều khiển xe mô tô BKS 20E1-164.83 của mình, đi từ nhà đến khu vực đầu cầu Cao Ngạn thuộc địa phận xã Sơn Cẩm, thành phố Thái Nguyên tìm mua ma túy về sử dụng cho bản thân và bán kiếm lời. Khi đi Tuấn cầm theo 01 dao lam để chia nhỏ ma túy. Đến nơi, Tuấn gặp một người đàn ông tên Cường khoảng 28 tuổi (Tuấn không rõ họ và địa chỉ cụ thể). Tuấn mua của người này 02 gói gói ma túy, mỗi gói được bọc 02 lớp, lớp ngoài cùng là màng cao su, bên trong là lớp giấy bạc màu trắng với giá 500.000 đồng. Mua được ma túy Tuấn cầm trong lòng bàn tay trái rồi điều khiển xe mô tô về Trung tâm Y tế huyện Phú Lương để uống thuốc Methadone và nếu gặp người hỏi mua ma túy thì sẽ bán kiếm lời. Khi Tuấn đi đến khu vực xóm Mỹ Khánh, xã Phấn Mễ thì bị Tổ công tác Công an xã Phấn Mễ phát hiện, bắt quả tang, thu giữ vật chứng như trên.

Lời khai nhận của Mai Văn T phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang vật chứng thu giữ, biên bản cân xác định khối lượng, kết luận giám định, lời khai của người chứng kiến và các tài liệu chứng cứ khác quá trình điều tra đã thu thập.

Vật chứng của vụ án gồm: Tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam 750.000 đồng; 01 bì niêm phong ký hiệu A1, bên trong có 0,720 gam mẫu A1 còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu A1 hoàn trả sau giám định; 01 bì niêm phong ký hiệu A2, bên trong có 01 bì niêm phong ký hiệu A1 và các vỏ giấy gói; 01 bì niêm phong ký hiệu A2, bên trong có 01 dao lam đã qua sử dụng bên ngoài được bọc giấy ăn màu trắng, 01 bao thuốc lá loại Hero bên trong có 18 điếu thuốc; 01 bì niêm phong ký hiệu A4 bên trong có 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S đã qua sử dụng trong lắp sim số 0354648862; 01 bì niêm phong ký hiệu A5 bên trong có 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A92 đã qua sử dụng trong lắp sim số 0878148231 và vỏ bì niêm phong ký hiệu A5; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda loại WAVE RSX màu sơn đỏ đen, xe đã qua sử dụng, BKS 20E1-164.83, hiện nay đang bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Lương.

Tại bản cáo trạng số 74/CT-VKSPL ngày 31/10/2024 Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Phú Lương đối với bị cáo Mai Văn T về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Mai Văn T phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Mai Văn T. Xử phạt bị cáo Mai Văn T mức án từ 30 đến 36 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 12/6/2024.

Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự phạt bổ sung bị cáo từ 5.000.000 đồng đến 7.000.000 đồng.

Về vật chứng của vụ án:

Đề nghị tịch thu sung quỹ nhà nước 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda loại WAVE RSX màu sơn đỏ đen, xe đã qua sử dụng, BKS 20E1-164.83, hiện nay đang bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Lương

Đề nghị trả lại cho bị cáo số tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam 750.000 đồng, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án;

Đề nghị tịch thu tiêu hủy đối với vật chứng, gồm:

- 01 bì niêm phong ký hiệu A1, bên trong có 0,720 gam mẫu A1 còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu A1 hoàn trả sau giám định.

- 01 bì niêm phong ký hiệu A2, bên trong có 01 bì niêm phong ký hiệu A1 và các vỏ giấy gói.

- 01 bì niêm phong ký hiệu A2, bên trong có 01 dao lam đã qua sử dụng bên ngoài được bọc giấy ăn màu trắng, 01 bao thuốc lá loại Hero bên trong có 18 điếu thuốc.

Đề nghị trả lại cho bị cáo 01 bì niêm phong ký hiệu A4 bên trong có 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S đã qua sử dụng trong lắp sim số 0354648862; 01 bì niêm phong ký hiệu A5 bên trong có 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A92 đã qua sử dụng trong lắp sim số 0878148231 và vỏ bì niêm phong ký hiệu A5, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Về án phí: Buộc các bị cáo Mai Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Mai Văn T không tranh luận.

Tại phần nói lời sau cùng, các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi mua bán trái phép ma túy của mình, đã nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật xin Hội đồng xét xử xem xét cho hưởng mức án thấp nhất để sớm trở về với gia đình.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm vấn, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phú Lương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với chính lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra và phù hợp với lời khai của người chứng kiến, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác thu thập được trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định:

Hồi 06 giờ 40 phút ngày 12/06/2024, tại xóm Mỹ Khánh, xã Phấn Mễ, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên, Mai Văn T có hành vi tàng trữ trái phép 0,734 gam ma túy, loại Heroine với mục đích để bán lại cho người khác để kiếm lời, khi chưa kịp bán thì bị Công an xã Phấn Mễ, huyện Phú Lương bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Hành vi nêu trên của bị cáo đã thỏa mãn đầy đủ các yếu tố cấu thành của tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” với tình tiết định khung hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự, nội dung điều luật như sau:

**Điều 251. Tội mua bán trái phép chất ma túy**

*1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.*

.....

[3] Xét tính chất mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo thực hiện tội phạm với lỗi cố ý. Hành vi phạm tội của bị cáo không chỉ xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước mà còn gây tác hại lớn về nhiều mặt cho xã hội, ảnh hưởng cho sức khỏe con người và là nguyên nhân phát sinh đến nhiều tội phạm khác...gây mất trật tự trị an tại địa phương. Do đó, cần phải xử lý nghiêm bằng pháp luật hình sự để răn đe, giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

Bị cáo là một công dân có đủ nhận thức để hiểu được tác hại của ma túy và những quy định của pháp luật liên quan đến ma túy. Song vì hám lợi bất chính, bị cáo đã bất chấp tất cả để thực hiện hành vi mua bán trái phép ma túy, trong khi bản thân bị cáo là người nghiện ma túy, đã và đang phải chịu hậu quả xấu của tình trạng nghiện ma túy.

[4] Xét các yếu tố về nhân thân và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, thấy rằng:

Về nhân thân: Bị cáo được gia đình nuôi ăn học đến hết lớp 7, sau đó làm nghề tự do, là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có đủ nhận thức để hiểu được tác hại của ma túy và những quy định của pháp luật liên quan đến ma túy, bản thân là đối tượng nghiện ma túy, bị cáo đã nhiều lần bị kết án và xử phạt liên quan đến hành vi vi phạm pháp luật trong đó có liên quan đến ma túy, nhưng không lấy đó làm bài học để tự giáo dục mình mà còn tiếp tục thực hiện tội phạm.

Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố, cũng như tại phiên tòa, bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối

cải về hành vi phạm tội của mình, do vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

Từ việc đánh giá tính chất của hành vi tội phạm, nhân thân bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy cần phải xét xử các bị cáo bằng án phạt tù, buộc bị cáo phải cách ly xã hội một thời gian phù hợp mới đủ điều kiện để giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

**[5]** Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo thực hiện tội phạm nhằm mục đích kiếm lời bất chính nên cần áp dụng khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự, phạt bổ sung bị cáo số tiền từ 5.000.000 đ đến 10.000.000 đồng để sung quỹ nhà nước.

**[6]** Về vật chứng của vụ án:

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda loại WAVE RSX màu sơn đỏ đen, xe đã qua sử dụng, BKS 20E1-164.83, là phương tiện của bị cáo mà bị cáo đã sử dụng để thực hiện hành vi mua, bán trái phép chất ma túy nên cần áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu nộp ngân sách nhà nước;

Đối với số tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam 750.000 đồng, trong quá trình đình tra và tại phiên tòa, bị cáo khai đây là số tiền của bị cáo dùng để tiêu xài cá nhân, không dùng vào mục đích mua bán ma túy nên cần trả lại cho bị cáo. Nhưng cần tạm giữ để đảm bảo cho việc thi hành án;

Tịch thu tiêu hủy đối với vật chứng theo điểm a và điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, gồm:

- 01 bì niêm phong ký hiệu A1, bên trong có 0,720 gam mẫu A1 còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu A1 hoàn trả sau giám định.

- 01 bì niêm phong ký hiệu A2, bên trong có 01 bì niêm phong ký hiệu A1 và các vỏ giấy gói.

- 01 bì niêm phong ký hiệu A2, bên trong có 01 dao lam đã qua sử dụng bên ngoài được bọc giấy ăn màu trắng, 01 bao thuốc lá loại Hero bên trong có 18 điếu thuốc.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S đã qua sử dụng trong lắp sim số 0354648862; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A92 đã qua sử dụng trong lắp sim số 0878148231. Tại giai đoạn điều tra, cơ quan điều tra đã tiến hành kiểm tra dữ liệu tại hai chiếc điện thoại nhưng không có dữ liệu chứng minh bị cáo đã dùng để liên hệ mua bán ma túy. Tại phiên tòa, bị cáo khai đây là các vật chứng không phải là công cụ, phương tiện mà bị cáo sử dụng để phạm tội nên Hội đồng xét xử xét thấy cần trả lại cho bị cáo. Tuy nhiên, cần tạm giữ để đảm bảo cho việc thi hành án.

**[7]** Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

**[8].** Về nguồn gốc số ma túy thu giữ: Bị cáo khai mua tại khu vực đầu cầu Cao Ngạn thuộc địa phận xã Sơn Cẩm, thành phố Thái Nguyên. Do Tuấn không biết rõ họ, tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của người này nên Cơ quan điều tra không có đủ cơ sở xác minh làm rõ nên Hội đồng không xem xét.

**[9].** Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo Mai Văn

T tại phiên tòa, báo cho biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Căn cứ pháp luật:**

- Căn cứ các Điều: 326; 106; 136; 329 của Bộ luật tố tụng hình sự;
- Căn cứ khoản 1, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 47 của Bộ luật hình sự;
- Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

**2. Về tội danh:** Tuyên bố bị cáo Mai Văn Tuấn phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

**2.1. Về hình phạt chính:** Xử phạt bị cáo Mai Văn Tuấn 36 (Ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 12/06/2024 .

**2.1. Về hình bổ sung:** Phạt bị cáo Tuấn số tiền 5.000.000 (*Năm triệu*) đồng để sung quỹ nhà nước.

**3. Về việc áp dụng biện pháp ngăn chặn:** Ra quyết định tạm giam bị cáo Mai Văn Tuấn **45 (bốn mươi lăm)** ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để đảm bảo cho việc thi hành án.

**4. Về vật chứng:**

- Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda loại WAVE RSX màu sơn đỏ đen, xe đã qua sử dụng, BKS 20E1-164.83,

- Trả lại cho bị cáo số tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam 750.000 đồng. Nhưng tạm giữ để đảm bảo cho việc thi hành án;

- Tịch thu tiêu hủy đối với vật chứng, gồm: 01 bì niêm phong ký hiệu A1, bên trong có 0,720 gam mẫu A1 còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu A1 hoàn trả sau giám định; 01 bì niêm phong ký hiệu A2, bên trong có 01 bì niêm phong ký hiệu A1 và các vỏ giấy gói; 01 bì niêm phong ký hiệu A2, bên trong có 01 dao lam đã qua sử dụng bên ngoài được bọc giấy ăn màu trắng, 01 bao thuốc lá loại Hero bên trong có 18 điếu thuốc.

- Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S đã qua sử dụng trong lắp sim số 0354648862 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A92 đã qua sử dụng trong lắp sim số 0878148231. Nhưng tạm giữ để đảm bảo cho việc thi hành án.

(*Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 07 tháng 11 năm 2024 giữa Công an huyện Phú Lương và Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Lương*).

5. Về án phí: Bị cáo Mai Văn Tuấn phải chịu 200.000 đ án phí hình sự sơ thẩm.

6. Án xử công khai sơ thẩm, có mặt các bị cáo Mai Văn T tại phiên tòa, báo cho biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- VKSND h. Phú Lương;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- Công an h. Phú Lương;
- Chi cục THADS h. Phú Lương.
- Các bị cáo;
- UBND xã Vô Tranh
- (Thông báo kết quả xét xử);
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Tạ Xuân Trà**

**THÀNH VIÊN  
HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

